|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| LOGO TIEN BO | **CÔNG TY CỔ PHẦN****TẬP ĐOÀN TIẾN BỘ** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số …./2016/NQ-ĐHĐCĐ | *Thái Nguyên, ngày 05 tháng 03 năm 2015* |

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHÀN TẬP ĐOÀN TIẾN BỘ**

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thỉ hành;*

*- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Bộ ;*

*- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Bộ ngày 05/03/2015.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1**. Đại hội Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015

**Điều 2**. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh 2015 và kế hoạch kinh doanh năm 2016 cảu ban giám đốc như sau:

1. Kết quả kinh doanh năm 2015.

|  |  |
| --- | --- |
| **Kết quả kinh doanh** | **Năm 2015** |
| *-Tổng doanh thu* | 152.735.955.573 |
| *- Lợi nhuận trước thuế*  | 19.532.438.040 |
| *- Lợi nhuận ròng* | 15.157.450.961 |
| *- Lãi cơ bản/1 cổ phiếu* | 2.950 |
| *- Tài sản ngắn hạn* | 165.611.481.258 |
| *- Tài sản dài hạn* | 73.477.038.538  |
| *- Nợ* | 145.205.075.810  |
| *- Vốn chủ sở hữu* | 93.883.443.996 |

1. Kế hoạch năm 2016.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Chỉ tiêu | Thực hiện năm 2015 | Kế hoạch năm 2016 |  % tăng giảm so với năm trước |
| * Doanh thu thuần ( Tỷ Vnđ)
 | 152 | 370 | 176% |
| * LNST (Tỷ Vnđ)
 | 15,15 | 37.5 | 170% |
| * Thu nhập trên một cổ phần (đồng/cp)
 | 2.950 | 1.700 | -38,98% |

**Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015.**

**Điều 4. Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015.**

Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 phát hành 03/02/2015 đã được kiểm toán bởi:

* Công ty kiểm toán: Công TY TNHH Kiểm Toán ASC
* Địa chỉ: Tầng 12 Tháp Tây, tòa nhà Hancorp Plaza, số 72 Trần Đăng Ninh - Phường Dịch Vọng Quận Cầu Giấy - TP Hà Nội
* Điện thoại: (04) 37 425 888 . Fax: (04) 37 578 666

**Điều 5: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán**.

 Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua giữ nguyên đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2016 là công ty TNHH Kiểm Toán ASC .

**Điều 6: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015**

1. Trên cơ sở số liệu đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH ASC. Đại hội đồng cổ đông nhất trí phê duyệt phương án sử dụng/phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2015 như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Chỉ tiêu | Năm 2015 (VND) |
| 1 | Lợi nhuận trước thuế | 19.532.438.040 |
| 2 | Chi phí Thuế TNDN  | 4.374.987.080 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 15.157.450.961 |
| 4 | Lợi nhuận lũy kế | 20.571.149.509 |
|  | 1. Quỹ khen thưởng(5%)+phúc lợi (5%)
 | 1.515.745.096 |
|  | 1. Quỹ đầu tư phát triển (5%)
 | 757.872.548 |
|  | 1. Quỹ khác (5%)
 | 757.872.548 |
|  | 1. Lợi nhuận chi trả cổ tức năm 2015
 | 13.545.000.000 |
|  | 1. Lợi nhuận giữ lại
 | 3.994.659.307 |

*Tỷ lệ trích quỹ khen thưởng, phúc lợi, quỹ khác và quỹ đầu tư phát triển tính trên phần lợi nhuận sau thuế của năm 2015.*

Mục đích của việc trích lập các quỹ: Việc trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế là rất cần thiết giúp cho Công ty luôn nắm thế chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư lâu dài đồng thời đảm bảo sự phát triển bền vững cho Công ty. Những ưu điểm về mục đích sử dụng các loại quỹ này như sau:

1. Quỹ khen thưởng: dùng vào mục đích:
* Thưởng cuối năm hoặc thưởng thường kỳ cho công nhân viên.
* Thưởng đột xuất cho các cá nhân, tập thể trong Công ty có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, mang lại hiệu quả trong kinh doanh.
* Thưởng cho các cá nhân, đơn vị ngoài Công ty có quan hệ hợp đồng kinh tế với Công ty đã hoàn tất những điều kiện của hợp đồng, mang lại lợi ích cho Công ty.
1. Quỹ phúc lợi tập thể: dùng vào mục đích đầu tư, xây dựng hoặc sửa chữa, bổ sung cho vốn đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi công cộng của Công ty.
* Chi cho các hoạt động tập thể phúc lợi xã hội, thể thao, văn hóa, phúc lợi công cộng của tập thể cán bộ nhân viên trong Công ty.
* Đóng góp cho các quỹ phúc lợi xã hội và ngoại giao xã hội.
* Trợ cấp khó khăn thường xuyên, đột xuất cho cán bộ nhân viên.
* Trợ cấp khó khăn cho người lao động của Công ty đã về hưu, nghỉ mất sức,...
1. Quỹ đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh: dùng vào mục đích đầu tư và mở rộng phát triển sản xuất kinh doanh.
* Đổi mới, thay thế, hoàn chỉnh máy móc thiết bị, dây truyền công nghệ nghiên cứu áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật.
* Đổi mới trang thiết bị và điều kiện làm việc trong Công ty.
* Nghiên cứu khoa học, đào tạo và nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên trong Công ty.
1. Quỹ dự khác: dùng vào mục đích bù đắp các khoản chênh lệch từ những tổn thất thiệt hại về tài sản do thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, những rủi ro trong kinh doanh mà không được tính trong giá thành và đền bù của cơ quan bảo hiểm.
* Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2015:

- Hình thức chi trả: cổ phiếu

- Mục đích: bổ sung vốn thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư trong giai đoạn 2015 – 2018.

* ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các nội dung sau.
* Lựa chọn thời điểm chi trả cổ tức năm 2015;
* Căn cứ vào số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường tại thời điểm ra thông báo chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức năm 2015 để lựa chọn tỷ lệ cổ tức phù hợp với lợi nhuận dùng để chi trả cổ tức là 13.545.000.000 đồng;
* Tiến hành các thủ tục liên quan đến chi trả cổ tức cho các cổ đông.

**Điều 8. Thông qua mức thù lao của HĐQT và BKS 2015.**

 Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua mức thù lao HĐQT và BKS cho năm 2015 như sau.

* Chủ tịch HĐQT : 2.500.000 đồng/ người/ tháng.
* Thành viên HĐQT : 2.000.000 đồng/ người/ tháng.
* Trưởng BKS : 1.700.000 đồng/ người/ tháng.
* Thành viên BKS : 1.500.000 đồng/ người/ tháng

Và nguyên mức thù lao cho HĐQT và BKS trong năm 2016 như sau:

* Chủ tịch HĐQT : 2.500.000 đồng/ người/ tháng.
* Thành viên HĐQT : 2.000.000 đồng/ người/ tháng.
* Trưởng BKS : 1.700.000 đồng/ người/ tháng.
* Thành viên BKS : 1.500.000 đồng/ người/ tháng

**Điều 9. Thông qua miễn nhiệm 02 thành viên hội đồng quản trị**

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc: Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Bộ đối với ông Nguyễn Văn Tính và Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

**Điều 10. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua kế hoạch phát hành cổ phiếu ra công chúng:**

* Vốn điều lệ trước khi phát hành (sau khi phát hành riêng lẻ): 193.500.000.000 đồng (\*)

 (Một trăm chín mươi ba tỷ năm trăm triệu đồng)

*(\*) Vốn điều lệ của Công ty tại ngày 08/01/2015 là 143,5 tỷ đồng hiện tại Công ty đang trong quá trình tăng vốn điều lệ thêm 50 tỷ đồng bằng phát hành riêng lẻ cho đối tác chiến lược theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 số 116/2015/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2015. Đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sẽ được thực hiện sau khi hoàn tất đợt phát hành riêng lẻ. Do vậy HĐQT dự kiến vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm phát hành là 193,5 tỷ đồng.*

* Tổng số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 19.350.000 cổ phần.
* Tổng mệnh giá phát hành: 193.500.000.000 đồng.
* Đối tượng phát hành: Toàn bộ các cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách tại thời điểm chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền mua tương ứng theo tỷ lệ nắm giữ.
* Tỷ lệ phát hành: 1:1 (01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua, 1 quyền được mua 1 cổ phiếu mới).
* Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
* Thời gian dự kiến: Trong năm 2016 sau khi nhận được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Thời điểm phù hợp do Hội đồng quản trị quyết định.
* Vốn điều lệ sau khi phát hành: 387.000.000.000 đồng.

*(Ba trăm tám mươi bảy tỷ đồng).*

* Phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua:
* Do tỷ lệ phát hành trong đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng lần này là 1:1 nên không phát sinh cổ phiếu lẻ.
* Số lượng cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua toàn bộ hoặc một phần sau khi phân phối cho cổ đông hiện hữu, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định Phương án xử lý đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông, bao gồm nhưng không hạn chế ở việc phân phối lại cho các đối tượng khác với giá bán bằng giá chào bán cho cổ đông hiện hữu; hoặc thuê đơn vị có chức năng thực hiện việc bảo lãnh phát hành toàn bộ số cổ phần từ chối mua với giá cổ phần nhận bảo lãnh là 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần.
* Quy định về hạn chế chuyển nhượng: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định theo quy định của pháp luật hiện hành.
* Xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành: Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thu được từ đợt phát hành không đủ theo đúng dự kiến, tuỳ tình hình thực tế, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giải pháp như sau:
* Xin gia hạn thời gian chào bán để tiếp tục chào bán nốt số cổ phiếu còn lại;
* Giảm số lượng cổ phần chào bán theo số lượng thực tế đã được phân phối trong đợt phát hành.

Lưu ký và niêm yết bổ sung: Đại hội đồng cổ đông thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành trên Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và thông qua việc niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội sau khi hoàn tất các công việc phát hành.

1. **Mục đích phát hành**
2. Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành là 193.500.000.000 đồng (trường hợp phân phối hết toàn bộ số cổ phiếu chào bán), Công ty dự kiến sẽ sử dụng vào các mục đích sau: *Đơn vị: Tỷ đồng*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Khoản mục** | **Vốn đầu tư dự kiến** | **Số tiền sử dụng từ đợt phát hành** | **Số tiền tối thiểu cần thu được** |
| **1** | **Đầu tư dự án TBCO 1** | **46,7** | **35** | **30** |
| **2** | **Bồi thường và san lấp mặt bằng dự án TBCO 3** | **207,5** | **158,5** | **140,5** |
|  | 1. Chi phí Giải phóng mặt bằng
 | 43 | 35 | 32,5 |
|  | 1. Chi phí XD hạ tầng kỹ thuật, công viên cây xanh;
 | 19,14 | 16 | 13 |
|  | 1. Chi phí xây dựng công trình;
 | 145,360 | 107,5 | 95 |
|  | **Tổng cộng** | **254.5** | **193,5** | **170,5** |

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị cân đối, quyết định phương án sử dụng vốn chi tiết cho từng mục đích nói trên.

Trong trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán thấp hơn Số tiền tối thiểu cần huy động từ đợt chào bán, để đảm bảo việc thực hiện dự án, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án xử lý:

* Vay ngân hàng dùng tài sản thế chấp là tài sản hình thành từ nguồn vốn vay và/hoặc các tài sản hợp pháp, hợp lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Bộ hoặc của bên thứ 3 để thế chấp vay vốn bổ sung cho dự án.
* Giảm vốn đầu tư của dự án, chuyển phần dự án chưa được thực hiện sang các năm tiếp theo.

Hội đồng quản trị thực hiện báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về thông tin chi tiết số tiền tối thiểu thu được từ đợt phát hành và phương án xử lý trong trường hợp không đạt số tiền tối thiểu thu được từ đợt phát hành.

1. **HĐQT Trình đại hội cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc sau:**
* Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định phương án xử lý cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu từ bỏ quyền mua; thực hiện các biện pháp xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành; điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động; thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
* Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận chào bán cổ phần ra công chúng.
* Thông qua việc lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.
* Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành.
* Ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện các công việc liên quan nhằm đảm bảo thành công của đợt phát hành.
* Quyết định về việc hạn chế chuyển nhượng đối với các đối tượng phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành;
* Ngoài những nội dung trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước đảm bảo việc huy động vốn của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

**Điều 11. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** *SSC, HNX;*
* *ĐHĐCĐ*
* *Văn thư;*
 | **TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****CHỦ TỊCH HĐQT****PHÙNG VĂN BỘ** |